

Số: 397/CTN
Về việc công bố thông tin

Trà Vinh, ngày 21 tháng 07 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Cấp Thoát nước Trà Vinh

Trụ sở chính: 521B Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Điện thoại liên hệ: 0294.3840215

Fax: 0294.3850656

E-mail: trawacotv@gmail.com

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Văn Quý

Địa chỉ: 33/76, ấp Đầu Bờ, xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0913730545 Fax:

Loại thông tin công bố ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ.

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2023 Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: trawaco.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Công ty;
- Lưu: VT.

THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Người đại diện theo pháp luật

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Nguyễn Văn Quý

Số: 49/BC-HĐQT

Trà Vinh, ngày 21 tháng 7 năm 2023

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 tháng năm 2023**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 521B, Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, Tp Trà Vinh tỉnh Trà Vinh
- Điện thoại: 0294.3840215 Fax: 0294.3850656. Email: trawacotv@gmail.com
- Vốn điều lệ: 145.978.600.000 đồng
- Mã chứng khoán: TVW
- Mô hình quản trị công ty:
Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT.	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	44/NQ-ĐHĐCĐ	29/6/2023	1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua. 2. Thông qua Báo cáo đánh giá của Ban kiểm soát về hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua. 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022, với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua. - Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu và kết quả kinh doanh năm 2022:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng tài sản	313.825.166.124
2	Nợ phải trả	142.959.634.140
3	Doanh thu thuần	122.032.363.147
4	Vốn chủ sở hữu	170.865.531.984
5	Lợi nhuận trước thuế	6.234.332.056
6	Lợi nhuận sau thuế	4.794.607.980

4. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2022, với tỷ lệ 94,86% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
	Lợi nhuận được phân phối	đồng	4.794.607.980
1	Quỹ thưởng người quản lý công ty	đồng	95.892.000
2	Quỹ đầu tư phát triển SXKD	đồng	1.438.382.400
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	đồng	1.800.547.580
4	Chia cổ tức 1 %/vốn điều lệ	đồng	1.459.786.000

(*) Quỹ khen thưởng, phúc lợi không trích lập quỹ phúc lợi dành hết cho quỹ khen thưởng năm 2022.

5. Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023, với tỷ lệ 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

a/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
1	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	13.674.296
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	145.543
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	132.651
4	Lợi nhận trước thuế TNDN	Triệu đồng	12.892
5	Thuế TNDN	Triệu đồng	2.578
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	10.314

b/ Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

ĐVT: Triệu Đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
	Tổng lợi nhuận sau thuế	100	10.314
1	Quỹ đầu tư phát triển	30	3.094
2	Quỹ thưởng người quản lý Công ty *	2	207
3	Dự kiến chia cổ tức 3%/vốn điều lệ.	42,47	4.380
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi **	25,53	2.633
(*)(**) Đối với Quỹ thưởng của người quản lý Công ty chuyên trách và Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động trích theo tỷ lệ % trên. Tổng số tiền trích quỹ không vượt quá 1,5 tháng lương bình quân thực hiện đối với người quản lý và 3 tháng lương bình quân thực hiện đối với người lao động. Theo Quy định tại Điều 18, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương thù lao, tiền thưởng đối với Công ty Cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước. 6. Thông qua Tờ trình lựa chọn kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo soát xét và Báo cáo tài chính năm 2023. Tỷ lệ 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua. 7. Thông qua Tờ trình thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2023, với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua. - Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 4.500.000 đồng/tháng - Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 1.000.000 đồng/tháng 8. Thông qua Tờ trình về việc hủy tư cách công ty đại chúng Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh, với tỷ lệ 94,82% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.			

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trương Công Chiếm	Chủ tịch HĐQT	29/06/2022	
2	Nguyễn Văn Quý	Thành viên HĐQT	29/06/2022	
3	Trương Hoàng Diệp	Thành viên HĐQT	29/06/2022	
4	Võ Hoàng Khương	Thành viên HĐQT	29/06/2022	

5	Ngô Nhựt Ngân	Thành viên HĐQT không điều hành	29/06/2022	
---	---------------	------------------------------------	------------	--

2. Các cuộc họp HĐQT.

Các cuộc họp 6 tháng đầu năm 2023.

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Trương Công Chiêm	3/3	100%	
2	Nguyễn Văn Quý	3/3	100%	
3	Trương Hoàng Diệp	3/3	100%	
4	Võ Hoàng Khương	3/3	100%	
5	Ngô Nhựt Ngân	3/3	100%	

* Ghi chú: Trong 6 tháng đầu năm 2023, ngoài 3 cuộc họp trực tiếp, HĐQT còn tổ chức 03 cuộc lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên HĐQT để thông qua các vấn đề trong quản trị, quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT thường xuyên giám sát công tác điều hành quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc Công ty, theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các Nghị quyết chỉ đạo của HĐQT trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Qua quá trình giám sát, HĐQT đánh giá, nhận xét cụ thể như sau:

- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty quy định, nhằm đảm bảo lợi ích cổ đông và người lao động. Ban Tổng Giám đốc đã triển khai các biện pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.

- Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng Quản trị về các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và hoạt động của doanh nghiệp.

- Định kỳ hàng Quý Ban Tổng Giám đốc báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu kinh tế tài chính để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

- Ban lãnh đạo điều hành Công ty đã có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm chỉ đạo, bao quát chung và phân công cho các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng chịu trách nhiệm về từng lĩnh vực công tác cụ thể. Các vấn đề mang tính chiến lược hoặc có tầm ảnh hưởng, liên quan đến hoạt động chung của Công ty đều được Ban lãnh đạo điều hành tập trung trí tuệ tập thể để giải quyết, vì thế hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh luôn đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực, tài lực và phù hợp với tình hình tài chính của Công ty.

- Tổng Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành. Các thành viên trong ban lãnh đạo đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, chấp hành nghiêm chỉnh cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, Quy chế, quy định của Công ty.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng năm 2023:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định.	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
Các Nghị quyết				
1	04/NQ-HĐQT	11/01/2023	Thông nhất nâng hạn mức tín dụng vay vốn lưu động	5/5
2	08/NQ-HĐQT	08/02/2023	1. Thông nhất giải thể Chi nhánh mua bán vật tư. Từ ngày 01/03/2023 trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. 2. Thông nhất ngưng áp dụng Quy chế về chính sách ưu đãi đối với người lao động xin nghỉ trước tuổi về hưu từ ngày 01/02/2023. 3. Thông nhất việc: - Bổ nhiệm người lao động giữ chức vụ quản lý đối với Ông Nguyễn Văn Đại giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh cấp nước thành phố Trà Vinh; Ông Huỳnh Văn Mộng giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh cấp nước Tiểu Cần – Cầu Kè. - Thông nhất cho thực hiện quy trình bổ nhiệm lại người lao động giữ chức vụ quản lý đối với Ông Nguyễn Quốc Thắng giữ chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh Xây lắp – Dịch vụ; Bà Phan Thị Ngọc Thu giữ chức vụ Phó Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật. 4. Phê duyệt ban hành Quy chế mua sắm tài sản, hàng hóa phục vụ cho sản xuất của Công ty, sau khi chỉnh sửa nội dung theo góp ý của các thành viên dự cuộc họp. 5. Thông nhất chủ trương hủy đăng ký Công ty đại chúng đối với Công ty cổ phần cấp thoát nước Trà Vinh. Giao Tổng giám đốc chỉ đạo thuê tư vấn thực hiện thủ tục theo quy định của pháp luật. 6. Thông nhất Phê duyệt quyết toán quỹ lương thực hiện năm 2022 của người quản lý và người lao động, phần tiền lương kế hoạch cần xem xét lại. 7. Thông nhất không áp dụng giá bán si nước sạch năm thứ 2 Nhà máy sản xuất nước sạch Nguyệt Hóa, theo Hợp đồng đã ký giữa Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh và Công ty TNHH MTV Cấp nước SenCo Trà Vinh.	5/5
3	13/NQ-HĐQT	01/03/2023	1. Thông nhất tình hình sử dụng lao động và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023 của người quản lý và người lao động trong Công ty. 2. Thông nhất thông qua việc bổ nhiệm lại ông Nguyễn Quốc Thắng với chức danh Phó Giám đốc Chi nhánh Xây lắp – Dịch vụ.	5/5

4	19/NQ-HĐQT	05/04/2023	1. Thống nhất Báo cáo tóm tắt tình hình thực hiện Nghị quyết quý I/2023; Báo cáo kết quả SXKD Quý I/2023 và kế hoạch SXKD quý II/2023. 2. Thống nhất gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 vào ngày 29/06/2023. 3. Thống nhất ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 29/05/2023. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên và chuẩn bị chương trình, nội dung cuộc họp theo quy định. 4. Thống nhất Phê duyệt bổ sung kế hoạch năm 2023: Một số tuyến ống phát triển mạng lưới phân phối, mua sắm đồng hồ đo lưu lượng (có vật tư kèm theo) và thuê tư vấn lập hồ sơ gia hạn giấy phép khai thác của nhà máy nước Duyên Hải. 5. Thống nhất Phê duyệt thay đổi thời gian trích khấu hao tài sản cố định của 2 dự án Nhà máy cấp nước Duyên Hải và Nhà máy cấp nước Tiểu Cần – Cầu Quan thực hiện năm 2023. Giao Tổng Giám đốc xem xét điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2023 trình HĐQT để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. 6. Thống nhất gia hạn hạn mức tín dụng vốn lưu động. 7. Thống nhất Phê duyệt chủ trương việc xử lý tài chính các khoản nợ khó đòi. Giao Tổng Giám đốc chỉ đạo thực hiện đúng theo Thông tư 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019 của Bộ Tài chính. 8. Thống nhất thông qua việc bổ nhiệm lại bà Phan Thị Ngọc Thu với chức danh Phó Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật. 9. Thống nhất Phê duyệt kế hoạch quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023 của người lao động Chi nhánh Quản lý thoát nước. 10. Phê duyệt quy chế tuyển dụng và sử dụng lao động. 11. Thống nhất Phê duyệt danh sách quy hoạch các chức danh quản lý của người lao động giai đoạn 2022 - 2026. Giao Ban Tổng Giám đốc quy hoạch bổ sung chức danh phó phòng Kế toán - Tài vụ.	5/5
5	24/NQ-HĐQT	05/05/2023	1. Thống nhất Phê duyệt bổ sung kế hoạch năm 2023 tuyến ống HDPE D110mm – L=620m và đồng hồ D 80mm phục vụ cấp nước cho Nhà máy điện sinh khối Trà Vinh, xã Lưu Nghiệp Anh, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.	5/5

			2. Thống nhất thông qua việc bổ sung Quy chế lựa chọn nhà thầu mua sắm tài sản, hàng hóa phục vụ cho sản xuất của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh.	
6	29/NQ - HĐQT	30/5/2023	1. Thống nhất thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023: Lúc 13 h 00 ngày 29/6/2023. 2. Thống nhất nội dung báo cáo HĐQT và các tờ trình để thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau: a) Báo cáo của HĐQT về hoạt động điều hành Công ty và phương hướng hoạt động năm 2023. b) Tờ trình báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022. c) Tờ trình thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2022. d) Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. e) Tờ trình thông qua thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2023. f) Tờ trình về việc hủy tư cách Công ty đại chúng. 3. Thống nhất việc phân phối lợi nhuận sau thuế, trích lập các quỹ năm 2022. 4. Thống nhất điều chỉnh một số nội dung của Quy chế chi tiêu nội bộ . 5. Thống nhất thay đổi kế toán tổng hợp. 6. Thống nhất chưa thực hiện thanh toán tăng giá bán si nước sạch với Công ty TNHH MTV Cấp nước SenCo Trà Vinh. 7. Thống nhất điều chỉnh cắt giảm đầu tư, mua sắm trong kế hoạch sản xuất kinh doanh và phát triển năm 2023. 8. Thống nhất chủ trương cho bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Cầu Ngang – Duyên Hải. Giao Tổng Giám đốc đề xuất thực hiện các thủ tục theo quy chế, thông qua cuộc họp HĐQT gần nhất.	5/5
Các Quyết định				
1	09/QĐ-HĐQT	20/02/2023	Quyết định V/v giải thể chi nhánh mua bán vật tư trực thuộc Công ty.	
2	22/QĐ-HĐQT	18/04/2023	Quyết định về việc Ban hành Quy chế tuyển dụng và sử dụng lao động Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà vinh.	
3	23/QĐ-HĐQT	18/04/2023	Quyết định phê duyệt quy hoạch các chức danh quản lý của người lao động thuộc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà vinh giai đoạn 2022 - 2026 .	

4	27/QĐ-HĐQT	08/05/2023	Quyết định về việc Bổ sung quy chế lựa chọn nhà thầu mua sắm tài sản, hàng hóa của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà vinh.	
5	41/QĐ-HĐQT	08/06/2023	Quyết định về việc điều chỉnh, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của Quyết định số 72/QĐ-HĐQT ngày 26/10/2022 Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà vinh.	
Các Quyết định khác phục vụ công tác quản lý và điều hành doanh nghiệp trong quá trình Sản xuất kinh doanh, thuộc thẩm quyền của người đại diện pháp luật Chủ tịch HĐQT Công ty				

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) năm 2023:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nghiêm Ngọc Tiên	Trưởng BKS	29/06/2022	Cử nhân kinh tế
2	Bà Nguyễn Thị Khỏe	Kiểm soát viên	29/06/2022	Cử nhân kinh tế
3	Bà Trần Diệp Xuân	Kiểm soát viên	29/06/2022	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nghiêm Ngọc Tiên	1/1	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Khỏe	1/1	100%	100%	
3	Bà Diệp Ngọc Xuân	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát Công ty thực hiện thường xuyên hoạt động kiểm tra, giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp. Xây dựng chương trình hoạt động các Quý, năm và thực hiện kiểm tra định kỳ theo đúng kế hoạch.

Qua quá trình giám sát, Ban Kiểm soát đánh giá như sau:

a) Về công tác quản trị của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị (HĐQT) thực hiện đầy đủ chế độ họp định kỳ hàng quý và đột xuất tại trụ sở Công ty, thông qua các kỳ họp, HĐQT đã thực hiện quyền quản lý Công ty trên cơ sở xem xét, thảo luận và biểu quyết các kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh và những vấn đề phát sinh, tạo điều kiện cho Ban Tổng giám đốc điều hành, nắm bắt kịp thời. Những vấn đề cấp bách liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng được bàn bạc, thảo luận và quyết định.

- Trong 6 tháng đầu năm 2023, HĐQT thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh, đảm bảo đúng pháp luật và mục tiêu kinh doanh của Công ty.

- HĐQT đã chuẩn bị kỹ càng đầy đủ cả về nội dung, hình thức và đã tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty theo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật. Trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023, đảm bảo đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

b) Về công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc và người quản lý khác

Ban Tổng giám đốc đã triển khai đầy đủ, kịp thời các nghị quyết của HĐQT, ĐHĐCĐ; Chủ động lập kế hoạch trong việc quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động. Có phân công nhiệm vụ điều hành của từng thành viên trong Ban Tổng giám đốc. Ngoài ra Công ty cũng đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước và chế độ, chính sách đối với người lao động.

Với nỗ lực của tập thể người lao động, sự chỉ đạo của HĐQT và sự điều hành của Ban Tổng giám đốc, 6 tháng đầu năm 2023 các chỉ tiêu SXKD đạt trên 50% kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. Lợi nhuận đạt 67,8% so kế hoạch năm 2023, tăng cao hơn so với cùng kỳ 2022. Ngoài ra Ban Tổng giám đốc chỉ đạo thực hiện các hoạt động theo yêu cầu quản trị doanh nghiệp như: Tổ chức Hội nghị Người lao động; Quyết toán tài chính, quyết toán lương; Thực hiện các thủ tục xin cấp phép khai thác nước dưới đất, gia hạn khai thác giếng, lắp đặt hệ thống quan trắc tự động đo mực nước và lưu lượng các giếng khai thác theo quy định.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Trong 6 tháng năm 2023, HĐQT đã cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định và các văn bản khác cho Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đều mời đại diện Ban kiểm soát tham dự; HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát:

Thẩm định báo cáo quyết toán năm 2022. Trong đó: có kiểm tra các hồ sơ đầu tư tuyển ống, đầu tư xây dựng cơ bản.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Văn Quý	25/12/1965	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm TGD ngày 31/12/2020
2	Ông Trương Hoàng Diệp	16/02/1970	Kỹ sư xây dựng	Bổ nhiệm lại PTGD ngày 04/3/2022
3	Ông Võ Hoàng Khương	10/01/1982	Cử nhân công nghệ sinh học - Thạc sỹ quản lý kinh tế	Bổ nhiệm PTGD 05/5/2021

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Đào Thiện Duyên	10/10/1970	Cử nhân kinh tế - Thạc sỹ kinh tế	01/01/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty – 6 tháng năm 2023

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không có*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng năm 2023) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

- Danh sách về người có liên quan của công ty: *Chi tiết tại Phụ lục 01*
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Không có*
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có*
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

TT	Nội dung giao dịch	Đối tác giao dịch	Thời điểm giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
1	Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch	Công ty Cổ phần BOO nước Trà Vinh	Tháng 1/2023 - 06/2023	Giá trị 8.615 triệu đồng.	Nghị quyết số 47/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/6/2021 của ĐHĐCĐ Công ty

- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành; *Không có*
- Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết tại Phụ lục 02*
- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Không có*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TK.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu) *Đặng*



Trương Công Chiêm

C. P. ★ H. N. I.



DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Báo cáo số : 49 /BC-HĐQT ngày 21 tháng 07 năm 2023)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Trương Công Chiếm	Chủ tịch HĐQT	15/11/2016			DN và NNB của DN
2	Nguyễn Văn Quý	Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc	15/11/2016			DN và NNB của DN
3	Trương Hoàng Diệp	Thành viên HĐQT - Phó TGD	15/11/2016			DN và NNB của DN
4	Võ Hoàng Khương	Thành viên HĐQT - Phó TGD	18/06/2020			DN và NNB của DN
5	Ngô Nhựt Ngân	Thành viên HĐQT	29/06/2022			DN và NNB của DN
6	Đào Thiện Duyên	Kế toán trưởng	01/01/2021			DN và NNB của DN
7	Nghiêm Ngọc Tiên	Trưởng BKS	15/11/2016			DN và NNB của DN
8	Trần Diệp Xuân	Kiểm soát viên	15/11/2016			DN và NNB của DN
9	Nguyễn Thị Khỏe	Kiểm soát viên	28/06/2018			DN và NNB của DN
10	Phan Huynh	Người phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HĐQT	01/03/2022			DN và NNB của DN

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ(Kèm theo Báo cáo số : 49 /BC-HĐQT ngày 21 tháng 07 năm 2023)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trương Công Chiếm		Chủ tịch HĐQT	- Cổ phần đại diện UBND tỉnh Trà Vinh: 3.649.465	25,00%	Người nội bộ
1.1	Huỳnh Thị Là			0	0%	Mẹ đẻ
1.2	Nguyễn Văn Cách			0	0%	Bố vợ
1.3	Nguyễn Thị Hoàng			0	0%	Vợ
1.4	Trương Hoàng Duy			0	0%	Con ruột
1.5	Trương Hoàng Nhân			0	0%	Con ruột
1.6	Trương Văn Liêm			0	0%	Anh ruột
1.7	Trương Văn Đăng			0	0%	Em ruột
1.8	Trần Thị Thi			0	0%	Em dâu
1.9	Trương Thị Thu			0	0%	Em ruột
2	Nguyễn Văn Quý		Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc	- Cổ phần đại diện UBND tỉnh Trà Vinh: 3.357.508 - Cổ phần cá nhân sở hữu: 12.600	23,00% 0,086%	Người nội bộ
2.1	Cao Văn Bé			0	0%	Bố vợ
2.2	Nguyễn Thị Bạch Huệ			0	0%	Mẹ vợ
2.3	Cao Thị Bích Vân			0	0%	Vợ
2.4	Nguyễn Ngọc Linh			0	0%	Con
2.5	Nguyễn Phương Bình			0	0%	Con
2.6	Nguyễn Thị Kim Hoa			0	0%	Chị ruột
2.7	Ngô Văn Bon			0	0%	Anh rể
2.8	Nguyễn Thị Dung			0	0%	Chị ruột
2.9	Phạm Văn Ân			0	0%	Anh rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.10	Nguyễn Thị Phụng			0	0%	Chị ruột
2.11	Nguyễn Thanh Long			0	0%	Anh ruột
2.12	Nguyễn Thị Đẹp			0	0%	Em ruột
2.13	Nguyễn Thành Thức			0	0%	Em ruột
2.14	Lê Bích Thủy			0	0%	Em dâu
2.15	Nguyễn Thị Kim Anh			0	0%	Em ruột
2.16	Trần Huỳnh Ngộ			500	0,003%	Em rể
3	Trương Hoàng Diệp		Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	- Cổ phần đại diện UBND tỉnh Trà Vinh: 2.531.051	17,34%	Người nội bộ
				- Cổ phần cá nhân sở hữu: 2.100	0,014%	
3.1	Lê Thị Tư			0	0%	Mẹ vợ
3.2	Võ Thị Xuân Mai			0	0%	Vợ
3.3	Trương Nguyên Đạt			0	0%	Con ruột
3.4	Trương Thảo Nguyên			0	0%	Con ruột
3.5	Trương Diệp Hoàng			0	0%	Em ruột
3.6	Trương Mạnh Hùng			0	0%	Em ruột
3.7	Trương Thị Hồng Yến			0	0%	Em ruột
3.8	Nguyễn Văn Vững			0	0%	Anh rể
3.9	Đặng Đình Vũ			0	0%	Em rể
3.10	Trịnh Thị Xuân Hà			0	0%	Em dâu
3.11	Nguyễn Thị Kiều Oanh			0	0%	Em dâu
4	Võ Hoàng Khương		Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	- Cổ phần đại diện UBND tỉnh Trà Vinh: 2.481.636	17,00%	Người nội bộ
				- Cổ phần cá nhân sở hữu: 12.700 CP	0,087%	
4.1	Võ Thái Bảy			0	0%	Bố đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.2	Nguyễn Thị Hiệp			0	0%	Mẹ đẻ
4.3	Trần Thị Mộng Thu			0	0%	Mẹ vợ
4.4	Quách Trần Hoàng Quý			0	0%	Vợ
4.5	Võ Hoàng Nam			0	0%	Anh
4.6	Võ Hoàng Châu			0	0%	Em
4.7	Nguyễn Thị Cẩm Giang			0	0%	Chị dâu
4.8	Tổng Mỹ Phương			0	0%	Em dâu
5	Ngô Nhựt Ngân		Thành viên HĐQT	- Cổ phần đại diện Công ty CP Nước và môi trường Đồng Bằng: 1.459.854	10,00%	Người nội bộ
5.1	Ngô Văn Bảy			0	0%	Bố đẻ
5.2	Dương Thị Hường			0	0%	Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Văn Hoàng			0	0%	Bố vợ
5.4	Phan Thị Thảo			0	0%	Mẹ vợ
5.5	Nguyễn Thị Diễm My			0	0%	Vợ
5.6	Ngô Thị Nhã			0	0%	Chị ruột
5.7	Lê Văn Thuận			0	0%	Anh rể
5.8	Ngô Thị Nhi			0	0%	Chị ruột
5.9	Mai Văn Đò			0	0%	Anh rể
5.10	Ngô Văn Nguyên			0	0%	Anh ruột
5.11	Ngô Nhựt Cường			0	0%	Em ruột
6	Đào Thiện Duyên		Kế toán trưởng	14900	0,102%	Người nội bộ
6.1	Nguyễn Thị Sen			0	0%	Mẹ Vợ
6.2	Đào Phú Vinh			1400	0,0095%	Anh ruột
6.3	Đào Quốc Hiệp			1700	0,0116%	Em ruột
6.4	Đặng Bích Dung			0	0%	Vợ
6.5	Đào Mạnh Hùng			0	0%	Con ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.6	Đào Tiến Dũng			0	0%	Con ruột
6.7	Nguyễn Thị Thuyết			0	0%	Chị dâu
6.8	Đào Đức Long			0	0%	Anh ruột
6.9	Đào Thị Trọng			0	0%	Chị ruột
6.10	Đào Công Đức			0	0%	Anh ruột
6.11	Đào Thị Mộng Hoàng			0	0%	Chị ruột
6.12	Đào Thị Trân Châu			0	0%	Em ruột
6.13	Lâm Thị Kiều Ngoan			0	0%	Em dâu
6.14	Nguyễn Văn Ánh			0	0%	Anh rể
7	Nghiêm Ngọc Tiên		Trưởng BKS	0	0%	Người nội bộ
7.1	Võ Thị Thọ			0	0%	Mẹ đẻ
7.2	Ngô Thị Cẩm			0	0%	Mẹ vợ
7.3	Huỳnh Thị Đẹp			0	0%	Vợ
7.4	Nghiêm Ngọc Ngân			0	0%	Con
7.5	Nghiêm Ngọc Hân			0	0%	Con
7.6	Nghiêm Thị Ánh Tuyết			0	0%	Chị ruột
7.7	Nghiêm Văn Long			0	0%	Em ruột
7.8	Châu Văn Tú			0	0%	Anh rể
7.9	Thạch Thị Tha Quy			0	0%	Em dâu
8	Trần Diệp Xuân		Kiểm soát viên	0	0%	Người nội bộ
8.1	Trần Hữu Nghĩa			0	0%	Bố đẻ
8.2	Diệp Ngọc Hương			0	0%	Mẹ đẻ
8.3	Nguyễn Thành Tài			0	0%	Bố chồng
8.4	Huỳnh Thị Hồng Hạnh			0	0%	Mẹ chồng
8.5	Nguyễn Thanh Hiệp			0	0%	Chồng
8.6	Nguyễn Diệp Bảo Ngọc			0	0%	Con
8.7	Nguyễn Diệp Thiên Phúc			0	0%	Con
8.8	Trần Diệp Khanh			0	0%	Em ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.9	Dương Anh Thư			0	0%	Em dâu
9	Nguyễn Thị Khỏe		Kiểm soát viên	1300	0,009%	Người nội bộ
9.1	Lê Thị Năm			0	0%	Mẹ đẻ
9.2	Nguyễn Văn Xuân			0	0%	Anh ruột
9.3	Nguyễn Thị Dương			0	0%	Chị ruột
9.4	Nguyễn Thị Vần			0	0%	Chị ruột
9.5	Nguyễn Văn Đề			0	0%	Anh ruột
9.6	Nguyễn Thị Cờ			0	0%	Chị ruột
9.7	Nguyễn Thành Lọng			0	0%	Anh ruột
9.8	Nguyễn Thị Nhứt			0	0%	Chị ruột
9.9	Nguyễn Văn Mãi			0	0%	Em ruột
9.10	Nguyễn Thị Thanh			0	0%	Chị dâu
9.11	Nguyễn Văn Lô Em			0	0%	Anh rể
9.12	Phạm Thành Long			0	0%	Anh rể
9.13	Mai Thị Sương			0	0%	Chị dâu
9.14	Ngô Văn Trung			0	0%	Anh rể
9.15	Nguyễn Thị Ấm			0	0%	Chị dâu
9.16	Trần Văn Hoàn			0	0%	Anh rể
9.17	Nguyễn Thị Trúc Thư			0	0%	Em dâu
9.18	Hồng Thanh Tâm			0	0%	Chồng
9.19	Hồng Tiến Đạt			0	0%	Con
9.20	Hồng Ngọc Minh			0	0%	Con
9.21	Hồng Kim Minh			0	0%	Con
10	Phan Huynh		Người phụ trách quản trị kiêm thư ký HĐQT	Cá nhân sở hữu: 3.200 cổ phần	0,022%	Người nội bộ
10.1	Nguyễn Thị Khiết			0	0%	Mẹ đẻ
10.2	Nguyễn Thị Phần			0	0%	Mẹ vợ
10.3	Nguyễn Phương Anh			0	0%	Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.4	Phan Uyên Nhi			0	0%	Con ruột
10.5	Phan Trương			1.700	0,012%	Em ruột
10.6	Phan Thị Thích			0	0%	Em ruột
10.7	Phan Thị Hợp			0	0%	Em ruột
10.8	Phan Văn Nông			0	0%	Em ruột
10.9	Huỳnh Văn Hiền			0	0%	Em rể
10.10	Nguyễn Thị Thùy Vân			0	0%	Em dâu

